

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo Quý II năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tư Nghĩa

Thực hiện Quyết định số 9345/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Tư Nghĩa năm 2023, Phòng GDĐT báo cáo đánh giá kết quả chất lượng giáo dục và đào tạo trong Quý II năm 2023 như sau:

I. Các giải pháp triển khai thực hiện:

1. Đối với các đơn vị cơ sở:

1.1 Các đơn vị tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục (*chất lượng mũi nhọn và chất lượng đại trà*) theo kế hoạch của đơn vị.

1.2 Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thường xuyên tổ chức kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch, các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt theo chuyên đề nghiên cứu bài học, chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục.

1.3 Tiếp tục tổ chức phụ đạo (cấp THCS) cho học sinh chưa đạt, học sinh yếu kém ở tất cả các khối lớp để nâng cao chất lượng giáo dục. Tổ chức dạy tăng tiết (cấp TH) cho học sinh chậm kỹ năng đọc, viết, tính toán.

1.4 Tổ chức bồi dưỡng cho học sinh khối 9 (*các môn thi vào lớp 10*); tổ chức ra đề thi vào lớp 10 (*theo cấu trúc đề do Sở GDĐT hướng dẫn*) cho các em thi thử.

1.5 Tăng cường kiểm tra đánh giá thường xuyên vì sự tiến bộ của học sinh để góp phần nâng cao chất lượng đại trà.

1.6 Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ tập trung theo khối lớp (*đối với môn đánh giá bằng điểm số*) đảm bảo đúng theo quy định.

1.7 Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, tăng cường công tác giáo dục đạo đức, động cơ, ý thức thái độ học tập, ý thức tự học, tự rèn cho học sinh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hành trình về địa chỉ đỏ, rèn luyện kỹ năng sống... để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

2.1 Tổ chức hội nghị Hiệu trưởng đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2022-2023, thảo luận thống nhất các giải pháp, chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục trong học kỳ II năm học 2022-2023 (*tập trung nâng cao chất lượng đại trà, chất lượng thi vào lớp 10, chất lượng môn Tiếng Anh, phần đầu giảm tỉ lệ học sinh yếu kém, chưa đạt*). Tổ chức hội nghị đánh giá chất lượng giáo dục quý II trong năm 2023.

2.2 Tăng cường công tác kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kiểm tra nội bộ trường học và kiểm tra chuyên đề thường xuyên trong học kỳ II.

Tổ chức kiểm tra công tác chuyên môn ở các cấp học, trong năm học đã tiến hành kiểm tra 22 trường (MN: 11, TH: 5, THCS: 6). Nhìn chung các đơn vị đã triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học đúng theo hướng dẫn, chỉ đạo. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đảm bảo, theo quy định; Công tác xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục chặt chẽ, đúng tiến độ, đặc biệt chú trọng thực hiện đầy đủ chương trình Giáo dục phổ thông 2018; hồ sơ quản lý của nhà trường, tổ nhóm chuyên môn, hồ sơ giáo viên đầy đủ, cập nhật; thực hiện đảm bảo quy chế chuyên môn theo quy định của ngành và tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục và các phong trào thi đua của ngành.

2.3 Tổ chức ra đề kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ I và cuối học kỳ II 03 môn chung: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (khối 6, 7, 8, 9) để đánh giá chất lượng chung toàn huyện.

2.4 Thống kê kết quả chất lượng giáo dục của từng giáo viên từ năm học 2020-2021 đến năm học 2022-2023 để đánh giá giáo viên trong quá trình thực thi nhiệm vụ (*làm cơ sở để đánh giá giáo viên cuối năm*).

Phòng GDĐT lấy kết quả chất lượng đào tạo để đánh giá thi đua đơn vị, CBQL và giáo viên.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Giáo dục mầm non

100% đơn vị triển khai thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. 100% trẻ trong các cơ sở GDMN được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, không có trường hợp ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường; 100% trẻ được ăn bán trú tại trường, đảm bảo các thành phần dinh dưỡng theo quy định. Không có trường hợp bạo lực học đường đối với trẻ mầm non, 100% trẻ được chăm sóc giáo dục trong môi trường an toàn lành mạnh.

Số trẻ được cân đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng theo định kỳ: 5177/5177 cháu đến trường lớp, đạt tỷ lệ 100%; Số trẻ suy dinh dưỡng ở thể nhẹ cân: 13/5177 cháu, tỷ lệ 0,25%, giảm 78 cháu so với đầu năm; Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 13/5177 cháu, tỷ lệ 0,25%, giảm 60 cháu so với đầu năm học; Cháu thừa cân béo phì: 61/5164 cháu, tỷ lệ 1,18%, giảm 48 cháu so với đầu năm học.

100% đơn vị triển khai thực hiện tốt chủ đề năm học đối với GDMN "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" gắn với việc thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm".

Các đơn vị thực hiện tốt các giải pháp để nâng cao chất lượng thực hiện

Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm. Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ trong lớp, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN.

Triển khai thực hiện Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã có công văn số 27/PGDĐT ngày 02/2/2023 hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo ở những nơi có đủ điều kiện trên địa bàn huyện và đã phê duyệt cho 8 trường mầm non tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo đúng quy định, có 678 trẻ em mẫu giáo được làm quen tiếng Anh trong năm học này.

2. Giáo dục phổ thông

2.1 Giáo dục tiểu học

Triển khai kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022-2023, tổ chức dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học.

Triển khai dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018, tổ chức đánh giá chất lượng đối với học sinh được học môn Tiếng Anh theo quy định. Kết quả: có 9672/9875 học sinh được học và làm quen môn Tiếng Anh, đạt tỷ lệ 97,95%.

Triển khai tổ chức dạy học môn Tin học đối với các lớp 3, 4, 5 theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1617/SGDĐT-GDTH ngày 12/9/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc hướng dẫn dạy và học môn Tin học cấp tiểu học từ năm học 2017 - 2018. Tổ chức đánh giá chất lượng đối với học sinh được học môn Tin học theo quy định. Kết quả: có 6127/9875 học sinh được học môn Tin học, đạt tỷ lệ 62%.

Thực hiện tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tỉnh đăng cai tại huyện (*cụ thể Trường TH Nghĩa Kỳ Nam, TH Đông Hiệp và TH Nghĩa Điền*).

Kết quả chất lượng giáo dục năm học 2022-2023

Về học tập: Xếp loại Hoàn thành xuất sắc có 2826 học sinh (tỷ lệ 28,73%); Xếp loại hoàn thành tốt có 2924 học sinh (tỷ lệ 29,73%), xếp loại hoàn thành có 3927 học sinh (tỷ lệ 39,93%); xếp loại chưa hoàn thành có 159 học sinh (tỷ lệ 1,61%). Có 39 học sinh khuyết tật học hòa nhập không tham gia đánh giá.

Về năng lực: xếp loại tốt có 6329 học sinh (tỷ lệ 64,35%); xếp loại đạt có 3382 học sinh (tỷ lệ 34,38%); xếp loại cần cố gắng có 125 học sinh (tỷ lệ 1,27%). Có 39 học sinh khuyết tật học hòa nhập không tham gia đánh giá.

Về phẩm chất: xếp loại tốt có 7400 học sinh (tỷ lệ 75,24%); xếp loại đạt có 2422 học sinh (tỷ lệ 24,62%); xếp loại cần cố gắng có 14 học sinh (tỷ lệ 0,14%).

Có 39 học sinh khuyết tật học hòa nhập không tham gia đánh giá.

2.2 Giáo dục Trung học cơ sở

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp 6,7; Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với các lớp 8, 9.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học; giáo dục quyền con người; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số.

Chỉ đạo các đơn vị trường học tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục (chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà, chất lượng thi vào lớp 10) bằng các giải pháp cụ thể theo kế hoạch.

Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì đúng theo quy định.

Phòng GDĐT tổ chức ra đề kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ I và cuối học kỳ II 03 môn chung: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (khối 6, 7, 8, 9); các môn còn lại các đơn vị tổ chức kiểm tra, đánh giá tập trung theo khối lớp tại đơn vị.

Tổ chức tập huấn chuyên môn xây dựng ma trận, đặc tả bài kiểm tra định kỳ các môn học cho tất cả giáo viên cấp THCS trong huyện, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn do Sở GDĐT tổ chức. Tổ chức các hội thi cấp huyện và tham gia Hội thi cấp tỉnh đạt kết quả cao (KHKT, ATGT, HSG giỏi lớp 9, GVDG).

3. Kết quả tham gia các cuộc thi, hội thi

- Đối với bậc mầm non: Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện kết quả có 40/40 giáo viên đạt giải (15 giải nhì, 12 giải ba, 13 giải khuyến khích); Hội thi Bé khéo tay, nhanh trí cấp huyện kết quả có 273/273 cháu đạt giải, Có 14/19 đơn vị đạt giải toàn đoàn (2 đơn vị xếp giải nhất, 2 giải nhì, 4 giải ba, 6 giải khuyến khích). Tham gia hội thi Bé khéo tay, nhanh trí cấp tỉnh đạt giải cao (Giải nhất toàn đoàn, có 15/15 cháu dự thi đạt giải: 3 giải nhất, 8 giải nhì, 4 giải ba).

- Cấp tiểu học: Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, kết quả có 52/55 giáo viên đạt giải (*Trong đó có 15 giải Nhì, 28 giải Ba và 09 giải Khuyến khích*) và tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh có 12/12 đạt giải, đạt 100% (*Trong đó, có 04 giải Nhì, 06 giải Ba và 02 giải Khuyến khích*). Tham gia An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ đạt 4 giải KK cấp quốc gia.

- Cấp THCS: Tổ chức các kỳ thi, hội thi cấp huyện, chuẩn bị tốt các điều kiện thành lập đội tuyển tham gia các kỳ thi, hội thi cấp tỉnh:

Tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện nghiêm túc, có 152/275 thí sinh đạt giải, đạt tỷ lệ 55,27%, (07 nhất, 31 nhì, 50 ba, 64 KK); thành lập đội tuyển, tổ chức dạy bồi dưỡng học sinh, tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, Kết quả đạt 77/118 học sinh tham gia dự thi tỉ lệ 65,3%, (trong đó 3 giải nhất, 20 giải nhì, 24 giải ba, 30 giải KK)

Thi khoa học kỹ thuật cấp huyện: có 25/42 sản phẩm đạt giải, đạt tỷ lệ 59,5% (01 giải nhì, 07 giải ba, 17 KK); tham gia dự thi cấp tỉnh đạt 01 giải nhì/ 03 sản phẩm dự thi.

Tổ chức Hội thi giáo dục an toàn giao thông cấp huyện cho 3 cấp học, có 48 sản phẩm dự thi, đạt giải 25, đạt tỷ lệ 55,27%, (04 nhất, 04 nhì, 06 ba, 11 KK); tham gia dự thi cấp tỉnh đạt giải 4/4 sản phẩm dự thi (01 giải nhất, 2 giải nhì, 01 giải ba). Triển khai tham gia Cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” năm học 2022-2023 do Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBATGT Quốc gia và Công ty Honda tổ chức, có 7/7 sản phẩm được Sở GDĐT chọn tham gia dự thi cấp quốc gia, kết quả 04 sản phẩm đạt giải cấp quốc gia (01 giải ba, 03 giải KK).

Tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh có 36/36 giáo viên được công nhận GVĐG cấp tỉnh; trong đó 23 giáo viên được khen thưởng (2 giải nhất, 06 giải nhì, 06 giải ba, 09 giải KK).

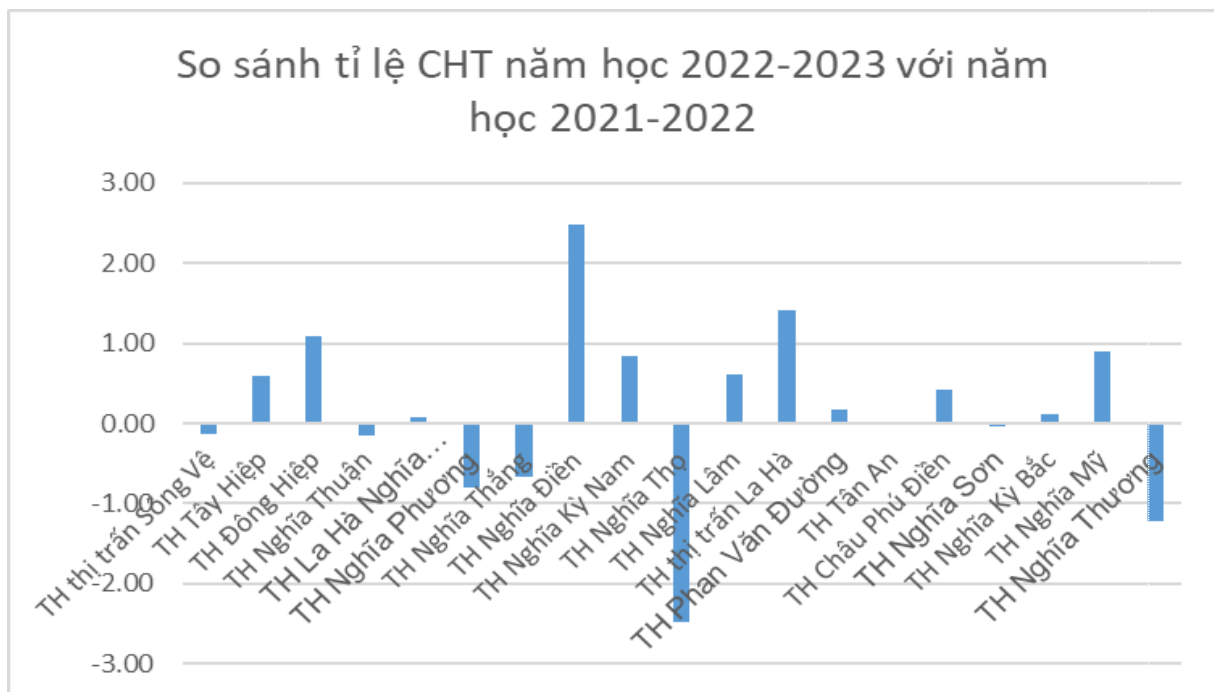
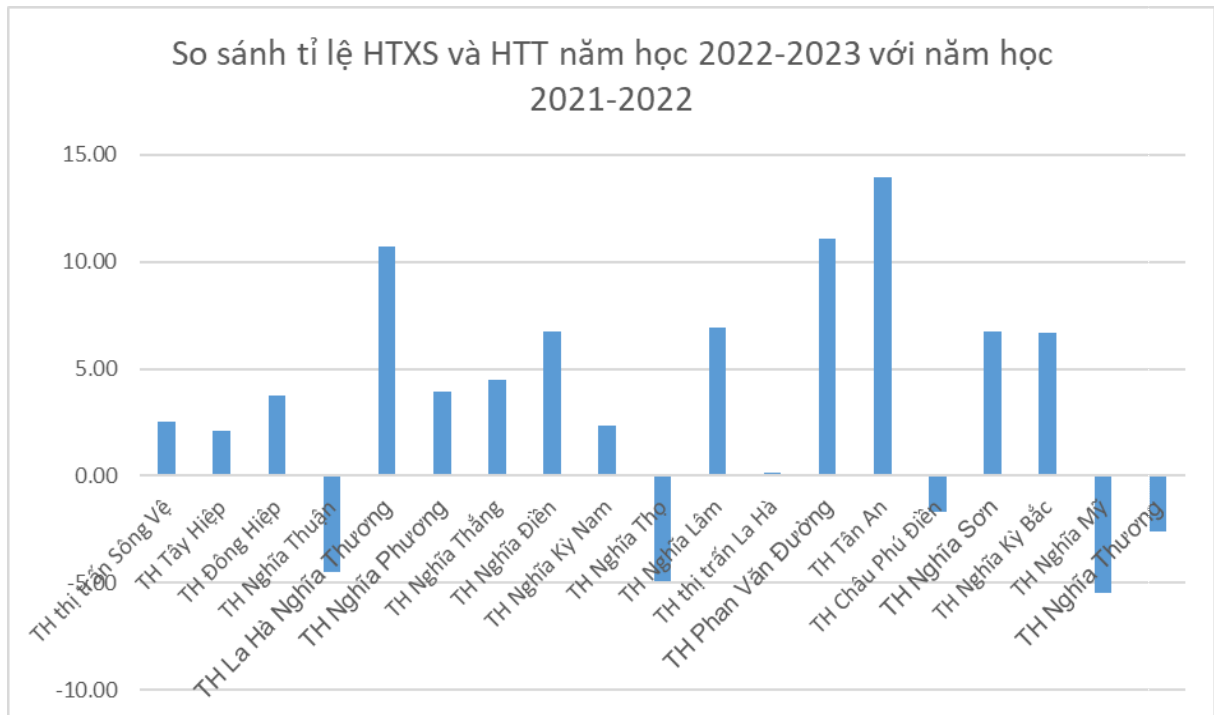
Tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 8 cấp huyện, có 102/179 thí sinh đạt giải, đạt tỷ lệ 56,98% (06 giải nhất, 13 giải nhì, 18 giải ba, 65 giải KK).

Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện, kết quả 23/23 giáo viên được công nhận GVCN lớp giỏi cấp huyện (07 giải nhì, 07 giải ba, 9 giải KK).

4. Kết quả chất lượng giáo dục

Chất lượng giáo dục chuyển biến tốt, trong năm học 2022-2023 chất lượng đại trà có nhiều tiến bộ so với năm học 2021-2022: về học tập cấp tiểu học xếp loại hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc tăng 3,29%, cấp THCS tỉ lệ học sinh khá, giỏi, xuất sắc tăng 4,62%, tỉ lệ học sinh yếu kém giảm 5,69%; về hạnh kiểm xếp loại đạt, tốt cấp tiểu học tăng 0,86%, THCS tăng 0,08%; Chất lượng phong trào mũi nhọn đạt kết quả tốt, trong các năm qua tham gia thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh đạt kết quả cao, xếp vị thứ nhì toàn tỉnh; có 48/48 (tỉ lệ 100%) giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học, THCS được công nhận GVĐG cấp tỉnh.

Kết quả đánh giá, xếp loại học lực học sinh Tiểu học năm học 2022-2023 (Phụ lục 1 đính kèm)



Kết quả đánh giá, xếp loại học sinh năm học 2022-2023 cấp THCS

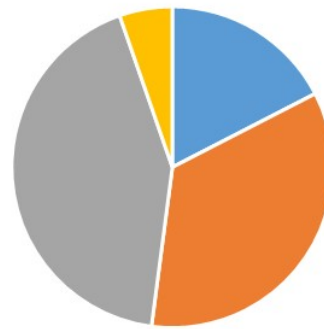
(Phụ lục 2,3 đính kèm)

KẾT QUẢ HẠNH KIỂM, RÈN LUYỆN NĂM HỌC 2022-2023



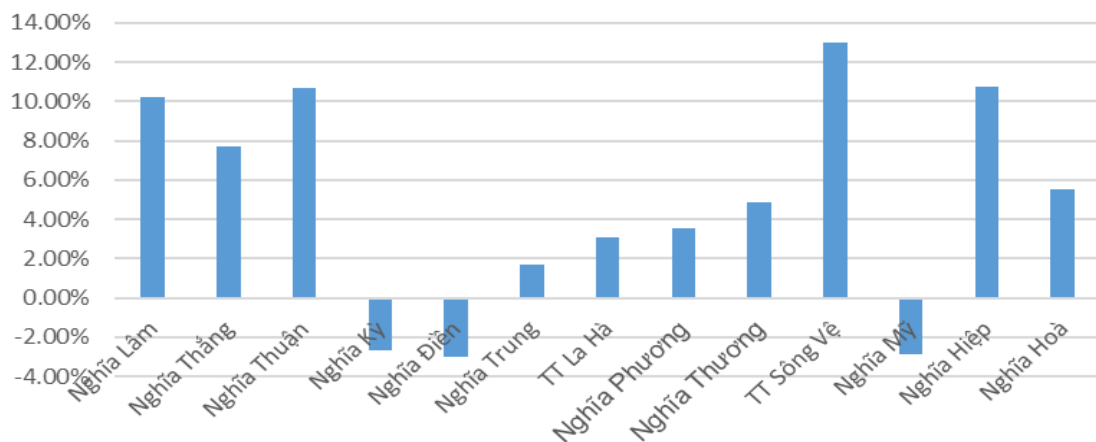
■ Tốt ■ Khá ■ Tb + Đạt ■ Yếu+CD

KẾT QUẢ HỌC LỰC, HỌC TẬP NĂM HỌC 2022-2023

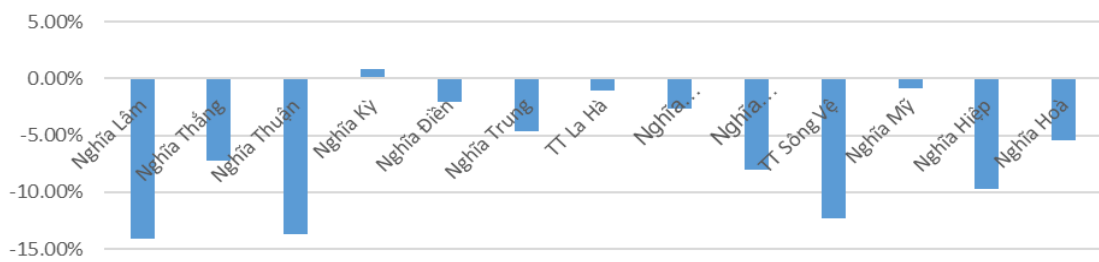


■ Giỏi+Tốt ■ Khá ■ Đạt+Tb ■ CD+Y+Kém

SO SÁNH TỈ LỆ HỌC TẬP, HỌC LỰC KHÁ + TỐT + GIỎI năm học 2022-2023 so với năm học 2021-2022



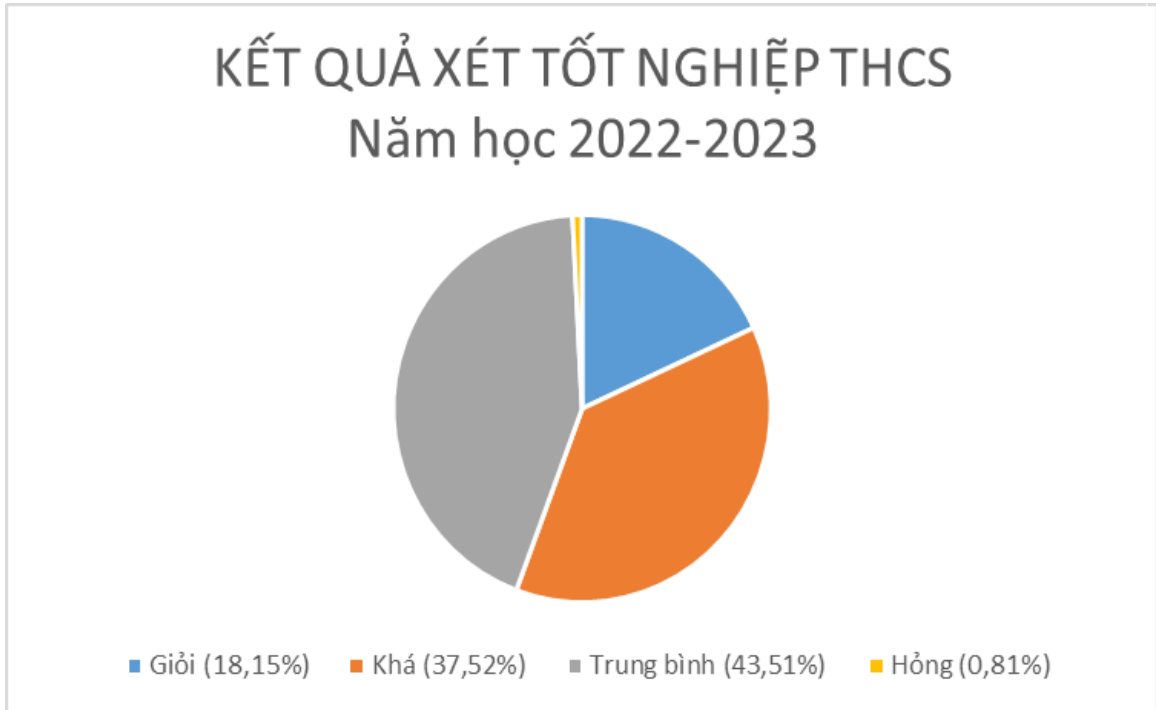
SO SÁNH TỈ LỆ HỌC TẬP, HỌC LỰC CD + YẾU + KÉM năm học 2022-2023 so với năm học 2021-2022



Kết quả tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023: Có 1705/1719 học sinh

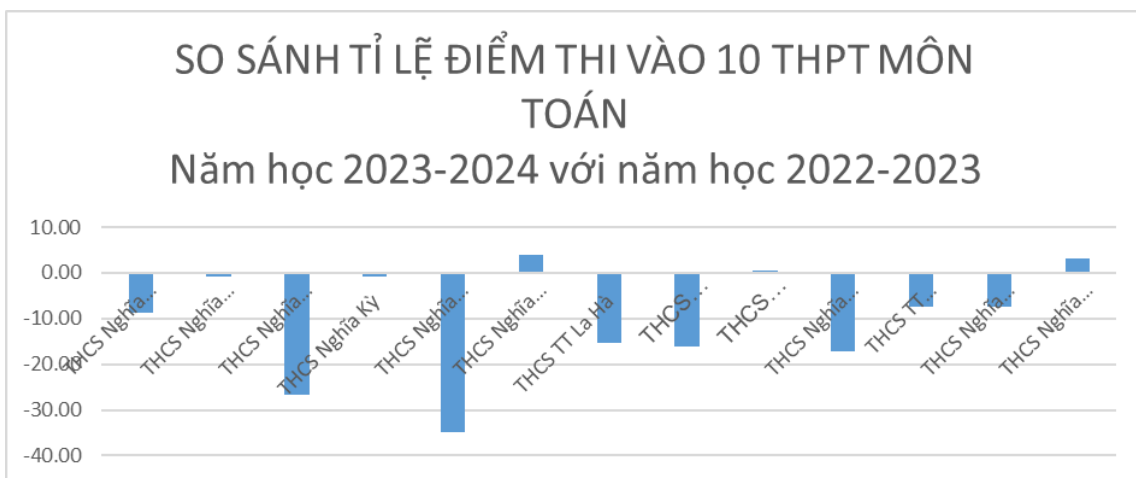
được công nhận tốt nghiệp, đạt tỉ lệ 99,19%.

(Phụ lục 4 đính kèm)



Chất lượng điểm thi vào lớp 10: điểm từ 5 trở lên môn Ngữ văn tăng 7,29%, môn Tiếng Anh tăng 8,91%, môn Toán giảm 8,47% so với năm học trước. Số học sinh trúng tuyển vào trường chuyên 41/77 tỉ lệ 53,24% (tăng 3,24% so với năm học trước).

(Phụ lục 5 đính kèm)



II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Phòng GDĐT đã hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ năm học 2022-2023, chất lượng chăm sóc nuôi dạy trẻ, chất lượng 2 mặt giáo dục chuyển biến tốt, chất lượng đại trà, chất lượng phong trào mũi nhọn, chất lượng thi vào lớp 10 có nhiều tiến bộ, tham gia các hội thi các cấp đạt thành tích cao.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số đơn vị vẫn chưa thật sự quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nên chất lượng giáo dục của đơn vị chưa thật sự chuyển biến.

- Cơ sở vật chất của một số trường xuống cấp hoặc chưa đầy đủ theo quy định, bàn ghế học sinh hầu hết là cũ và không đạt chuẩn; thiết bị dạy học còn thiếu nhiều, nhất là thiết bị đồ dùng cho trẻ dưới 5 tuổi.

- Sĩ số học sinh/lớp một số trường tiểu học cao so với quy định: Phan Văn Đường, Nghĩa Kỳ Bắc, Nghĩa Thuận, Nghĩa Kỳ Nam, Nghĩa Thắng và Tiểu học thị trấn La Hà.

- Một số đơn vị còn thiếu cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nên còn gặp khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ III NĂM 2023

1. Tiếp tục thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 4, lớp 8. Tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 4, 8; tích cực tham mưu hoàn thành mua sắm thiết bị lớp 4, 8.

2. Hoàn thành công tác huy động trẻ mầm non ra lớp; tổ chức tuyển sinh đầu cấp học (lớp 1, lớp 6) đạt tỉ lệ 100%.

3. Tiếp tục thực hiện rà soát và hoàn thiện hồ sơ đánh giá ngoài, các tiêu chí công nhận kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia trong năm 2023 theo kế hoạch.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, tổng kết hoạt động hè năm 2023.

5. Tổ chức và tham gia các lớp tập huấn chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên theo kế hoạch của Sở GDĐT. Tổ chức các lớp học tập chính trị hè năm 2023 cho CBVC toàn ngành.

6. Hoàn thành lắp đặt thiết bị Camera cho các đơn vị trường học trên địa bàn huyện.

7. Triển khai thực hiện Đề án 06 đến tất cả CBQL, viên chức và người lao động tại các cơ sở giáo dục. Hoàn thành việc đăng ký tài khoản định danh điện tử, tài khoản VssID.

8. Tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2022-2023 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024.

9. Tổ chức Lễ Khai giảng năm học mới 2023-2024 và Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.

Trên đây là báo cáo đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo trong quý II và nhiệm vụ trọng tâm quý III năm 2023, Phòng Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Tư Nghĩa;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Các trường MN,TH,THCS trong huyện;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Hoài Phúc